



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TTHC LĨNH VỰC QUẢN LÝ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

**(Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định
thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh)**

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu:	QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành	28/6/2018

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

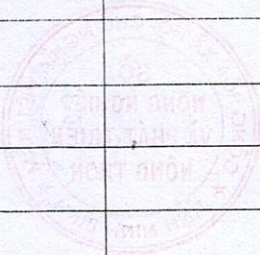
Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Thu Hoài	Ngô Viết Hào	Vũ Nam Tiến
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Chánh Văn phòng	Giám đốc



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 28/6/2018

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu:	QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành	28/6/2018

1. MỤC ĐÍCH

Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh các dự án xây dựng công trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp & PTNT.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu: Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp & PTNT.

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ phận Một cửa, Phòng Quản lý xây dựng công trình và các phòng ban/ bộ phận chuyên môn liên quan chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- Sở NN&PTNT: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TCCN: Tổ chức, cá nhân
- TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu:	QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành	02
		Ngày ban hành	28/6/2018

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Áp dụng đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- Tờ trình thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh bản chính (Mẫu số 01, Phụ lục II - Nghị định số 59/2015/NĐ- CP);	X	
	- Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trong trường hợp thẩm định dự án/dự án điều chỉnh; hồ sơ thiết kế cơ sở (thuyết minh và bản vẽ) trong trường hợp thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh (bản chính hoặc bản sao có dấu của chủ đầu tư);	X	
	- Các tài liệu, văn bản pháp lý có liên quan.		
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	Thời gian thẩm định được tính từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: + Không quá 30 ngày đối với dự án nhóm B; + Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm C. - Đối với thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh: + Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm B; + Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm C.		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT		

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 28/6/2018

5.6	Lệ phí			
	Theo quy định của Bộ tài chính Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp tới “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu tiếp nhận;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định;</p> <p>-Đối với các hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo điều kiện thẩm định theo quy định thì thông báo bằng văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do và từ chối thực hiện thẩm định.</p>	<p>Tổ chức, cá nhân; Bộ phận TN&TKQ; Phòng Quản lý xây dựng công trình</p>	<p>½ ngày</p>	<p>Thành phần hồ sơ Theo mục 5.2 Giấy biên nhận hồ sơ</p>
B2	Luân chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý xây dựng công trình. Phòng phân công cán bộ thẩm định hồ sơ.			
B3	Thẩm định hồ sơ: Công	Công chức	05 ngày	

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 28/6/2018

	<p>chức thụ lý hồ sơ tham chiếu các quy định, luật định;tiền hành thẩm định:</p> <p>-Trường hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không đủ điều kiện thực hiện công tác thẩm định kể từ khi nộp hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản thông báo cho chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với tư vấn thẩm tra để làm cơ sở thẩm định;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết qua bộ phận một cửa (nêu rõ lý do) để bổ sung hiệu chỉnh hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp, đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo.</p>	thụ lý hồ sơ		
B4	<p>Tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, nếu đủ điều kiện để tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo thì cơ quan thẩm định sẽ ra thông báo kết quả thẩm định</p>	Phòng Quản lý xây dựng công trình	<p>- Đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh:</p> <p>+ Không quá 23 ngày đối với dự án nhóm B;</p> <p>+ Không quá 13 ngày đối với dự án nhóm C.</p> <p>- Đối với</p>	

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 28/6/2018

			thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh: + Không quá 13 ngày đối với dự án nhóm B; + Không quá 8 ngày đối với dự án nhóm C	
B5	Ra thông báo kết quả thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh và Thông báo phí thẩm định	Phòng Quản lý xây dựng công trình	½ ngày	
B6	Lãnh đạo Sở kiểm tra Thông báo kết quả thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Lãnh đạo Sở	½ ngày	Thông báo kết quả thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh
B7	Tiếp nhận kết quả, đóng dấu, nhân bản và chuyển về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn phòng Sở	½ ngày	Sở theo dõi TN&TKQ
B8	Trả kết quả cho TCCN và gửi tới các cơ quan liên quan	Bộ phận TN&TKQ		
5.8	Cơ sở pháp lý			
	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;			

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	Mã hiệu: QT-QLXDCT-01
		Lần ban hành 02
		Ngày ban hành 28/6/2018

<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 Về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Giấy biên nhận hồ sơ
2.	Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả xử lý công việc
3.	Các hồ sơ nghiệp vụ liên quan theo quy định văn bản pháp quy hiện hành

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu thành bộ, gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ (bản sao)
1.	Bộ hồ sơ hợp lệ như mục 5.2
2.	Giấy biên nhận
3.	Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh
4.	Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả xử lý công việc
5.	Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục (nếu có)
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý xây dựng công trình và các đơn vị liên quan (theo thẩm quyền của từng đơn vị và thời gian quy định)	